**PHỤ LỤC 05**

**NHẬT KÝ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH THÁNG 10 NĂM 2023**

**TÊN CHỈ SỐ THÀNH PHẦN: CHI PHÍ KHÔNG CHÍNH THỨC**

**I. THÔNG TIN ĐẦU MỐI**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Số điện thoại** | **Email** | **Ghi chú** |
| **1. Cơ quan đầu mối phụ trách chỉ số thành phần** | | | | | | | |
| 1 | Thanh tra tỉnh |  |  |  |  | Đầu mối chung |
| 2 | Thanh tra tỉnh |  |  |  |  | Cán bộ theo dõi |
| **2. Đầu mối đơn vị chủ trì thực hiện chỉ tiêu bên trong** | | | | | | | |
| 1 | Sở KH&ĐT | Nguyễn Văn Dũng | Phó trưởng phòng ĐKKD |  |  |  |
|  |  | Lê Thị Bé Thùy | Chuyên viên phòng ĐKKD |  |  |  |
| 2 | Sở Tài nguyên & Môi trường |  |  |  |  |  |
| 3 | Sở Xây dựng |  |  |  |  |  |
| 4 | Tòa án nhân dân tỉnh |  |  |  |  |  |
| 5 | Cục thuế tỉnh |  |  |  |  |  |
| 6 | Cục QLTT tỉnh |  |  |  |  |  |
| 7 | BQL dự án đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị |  |  |  |  |  |
| 8 | BQL dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh |  |  |  |  |  |

**II. NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG**

| ***STT*** | ***Chỉ tiêu*** | ***Đơn vị chủ trì*** | ***Kết quả***  ***Năm 2022*** | ***Mục tiêu***  ***Năm 2023*** | **Giải pháp thực hiện** | **Kết quả thực hiện**  *(nêu kết quả thực hiện công việc và số liệu cụ thể)* |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm số** | **7.05** | **> 7.20** |
| **Thứ hạng** | **28** | **< 14** |
| 1 | Các DN cùng ngành thường phải trả thêm các khoản chi phí không chính thức (% Đồng ý) \* | Thanh tra tỉnh | 58% | 30% | Tăng cường giám sát, kiểm tra tại bộ phận, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính về thẩm định, cấp phép liên quan hoạt động của DN. |  |
| 2 | Công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi đã trả chi phí không chính thức (% Thường xuyên hoặc Luôn luôn) | Thanh tra tỉnh | 57% | 30% | Kiểm tra kết quả giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến DN tại Trung tâm dịch vụ hành chính công, bộ phận “một cửa”; kết hợp khảo sát mức độ hài lòng của DN. |  |
| 3 | Hiện tượng nhũng nhiễu khi giải quyết thủ tục cho DN là phổ biến (% Đồng ý) \* | Thanh tra tỉnh | 65% | 35% | - Tăng cường giám sát, kiểm tra tại bộ phận, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính về thẩm định, cấp phép liên quan hoạt động của DN.  - Giải quyết triệt để đơn thư phản ánh, kiến nghị, tố cáo. |  |
| 4 | Các khoản chi phí không chính thức ở mức chấp nhận được (% Đồng ý) | Thanh tra tỉnh | 83% | 90% | Rà soát, điều chỉnh các khoản chi phí ở mức hợp lý hoặc bãi bỏ chi phí trái quy định. |  |
| 5 | Tỷ lệ DN chi trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh, kiểm tra (%) \* | Thanh tra tỉnh | 17% | 5% | - Tăng cường tuyên truyền quy định về tặng và nhận quà theo Luật Phòng, chống tham nhũng.  - Giải quyết và xử lý nghiêm minh các trường hợp nhũng nhiễu, vòi vĩnh của cán bộ thanh, kiểm tra. |  |
| 6 | Tỷ lệ DN trả chi phí không chính thức khi thực hiện thủ tục ĐKDN/sửa đổi ĐKDN (%) - Biến mới năm 2021 | Sở KH&ĐT | 0% | 0% | Tăng cường giám sát, kiểm tra cán bộ công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp nhũng nhiễu, vòi vĩnh doanh nghiệp |  |
| 7 | Tỷ lệ DN trả chi phí không chính thức khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện (%) - Biến mới năm 2021 | Các Sở, ngành có liên quan đến cấp phép kinh doanh có điều kiện | 26% | 10% | - Tăng cường giám sát, kiểm tra tại bộ phận, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính về thẩm định, cấp phép… liên quan hoạt động của DN.  - Kiểm tra kết quả giải quyết TTHC liên quan đến DN tại Trung tâm dịch vụ hành chính công, bộ phận “một cửa” kết hợp khảo sát mức độ hài lòng của DN. |  |
| 8 | Tỷ lệ DN trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh, kiểm tra tra phòng cháy, chữa cháy (%)- Biến mới năm 2021 | Công an tỉnh (Phòng CS PCCC) | 17% | 10% | Thực hiện nghiêm quy trình kiểm tra an toàn PCCC và CHCN. Lựa chọn cán bộ làm nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra bảo đảm tiêu chuẩn, đạo đức chính trị và đáp ứng tiêu chí quy định tại Thông tư 141/2020/TT-BCA của Bộ Công an |  |
| 9 | Tỷ lệ DN trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh, kiểm tra môi trường (%) - Biến mới năm 2021 | Sở TN&MT;  Công an tỉnh (Phòng CS Môi trường) | 13% | 10% | Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong việc thực hiện thanh, kiểm tra môi trường đối với doanh nghiệp nhằm kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. |  |
| 10 | Tỷ lệ DN trả chi phí không chính thức cho cán bộ quản lý thị trường (%) - Biến mới năm 2021 | Cục QLTT tỉnh | 31% | 10% | Kịp thời xử lý hành vi nhũng nhiễu của công chức trong khi thực hiện nhiệm vụ công vụ. Kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân. |  |
| 11 | Tỷ lệ DN trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh, kiểm tra thuế (%) - Biến mới năm 2021 | Cục Thuế tỉnh | 63% | 30% | - Thực hiện kiểm tra thực thi công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ. Xử lý nghiêm trường hợp có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu của cán bộ, công chức đối với người nộp thuế khi thực hiện nhiệm vụ.  - Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong làm việc, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật cho công chức.  - Công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của người nộp thuế. |  |
| 12 | Tỷ lệ DN trả chi phí không chính thức cho cán bộ thanh, kiểm tra xây dựng - Biến mới năm 2021 | Sở Xây dựng | 33% | 15% | Tăng cường kiểm tra hoạt động công vụ đối với công chức tại đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính đội ngũ cán bộ, công chức. |  |
| 13 | DN phải chi hơn 10% doanh thu cho các loại chi phí không chính thức (%) \* | Thanh tra tỉnh | 3% | 0% | Tổ chức khảo sát và rà soát, điều chỉnh các khoản chi phí ở mức hợp lý hoặc bãi bỏ chi phí không cần thiết hoặc trái quy định. |  |
| 14 | Tỷ lệ DN chi trả chi phí không chính thức để đẩy nhanh việc thực hiện thủ tục đất đai (% DN) \* | Sở TN&MT | 33% | 15% | Thực hiện công bố, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở và niêm yết tại trụ sở cơ quan. Thiết lập đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp. |  |
| 15 | Chi trả "hoa hồng" là cần thiết để có cơ hội thắng thầu (% Đồng ý) \* | Sở KH&ĐT; BQL dự án đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị; BQL dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố | 36% | 15% | Tăng cường giám sát đấu thầu thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị mời thầu và các doanh nghiệp tham gia đấu thầu |  |
| 16 | Có tranh chấp song không lựa chọn Tòa án để giải quyết do lo ngại tình trạng "chạy án" là phổ biến (%) \* | Tòa án nhân dân tỉnh | 26% | 10% | Tuyệt đối không để xảy ra tiêu cực, nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp; không để xảy ra tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức khi lựa chọn Tòa án là cơ quan giải quyết tranh chấp. Đẩy nhanh công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật |  |